

**UBND TỈNH LONG AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LONG AN**

**BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI
Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa**



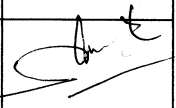
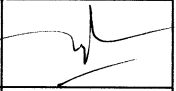


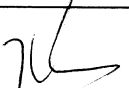
TỈNH LONG AN – NĂM 2020

UBND TỈNH LONG AN
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO LONG AN

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ NGOÀI

Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa, huyện Thủ Thừa

DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ
CÁC THÀNH VIÊN ĐOÀN ĐÁNH GIÁ NGOÀI

| T T | Họ và tên, cơ quan công tác | Trách nhiệm được giao | Chữ ký |
|----------------|--|----------------------------------|---|
| 1 | Đinh Thị Kim Nguyên, PTP GDMN-GDTH, Sở GD&ĐT | Trưởng đoàn |  |
| 2 | Nguyễn Thị Niêm, CV Phòng GDMN-GDTH, Sở GD&ĐT | Thư ký |  |
| 3 | Trần Thị Bạch Diệp, CV Phòng Đầu tư, Sở Tài chính | Thành viên | |
| 4 | Bùi Thị Huyền Trân, CV Ban Tổ chức, Tuyên giáo và Chính sách - Luật pháp Hội LHPN tỉnh | Thành viên | |
| 5 | Lê Quang Vinh, TK Sức khỏe Môi trường và Sức khỏe Trường học - Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế | Thành viên |  |
| 6 | Nguyễn Thụy Đài Trang, HT Trường MG Vành Khuyên, thành phố Tân An | Thành viên |  |
| 7 | Nguyễn Thị Bạch Tuyết, HT Trường MG Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà | Thành viên |  |
| 8 | Nguyễn Thị Thu An, HT Trường MG Mỹ Yên, huyện Bến Lức | Thành viên |  |
| 9 | Đặng Thị Mỹ Phước, HT Trường MN Bình Minh, huyện Đức Huệ | Thành viên |  |

Long An 2020

MỤC LỤC

| NỘI DUNG | Trang |
|---|-------|
| Phần I: TỔNG QUAN | 5 |
| Giới thiệu | 5 |
| Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài | 5-7 |
| Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài | 7-9 |
| Những điểm mạnh của trường | 9-14 |
| Những điểm yếu của trường | 14-15 |
| Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ | 16 |
| A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3 | 16 |
| I. Tiêu chuẩn 1 | 16 |
| Tiêu chí 1.1 | 16-17 |
| Tiêu chí 1.2 | 17-18 |
| Tiêu chí 1.3 | 18-19 |
| Tiêu chí 1.4 | 19-20 |
| Tiêu chí 1.5 | 21 |
| Tiêu chí 1.6 | 21-22 |
| Tiêu chí 1.7 | 22-23 |
| Tiêu chí 1.8 | 23-24 |
| Tiêu chí 1.9 | 24-25 |
| Tiêu chí 1.10 | 25-26 |
| <i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1</i> | 26-27 |
| II. Tiêu chuẩn 2 | 27 |
| Tiêu chí 2.1 | 27-28 |
| Tiêu chí 2.2 | 28-30 |
| Tiêu chí 2.3 | 30-31 |
| <i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2</i> | 31 |
| III. Tiêu chuẩn 3 | 31 |
| Tiêu chí 3.1 | 31-33 |
| Tiêu chí 3.2 | 33-34 |
| Tiêu chí 3.3 | 34-35 |
| Tiêu chí 3.4 | 35 |
| Tiêu chí 3.5 | 36-37 |
| Tiêu chí 3.6 | 37-38 |

| | |
|---------------------------------------|-------|
| <i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3</i> | 38 |
| IV. Tiêu chuẩn 4 | 38 |
| Tiêu chí 4.1 | 38-39 |
| Tiêu chí 4.2 | 40-41 |
| <i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4</i> | 41 |
| V. Tiêu chuẩn 5 | 41 |
| Tiêu chí 5.1 | 41-42 |
| Tiêu chí 5.2 | 43-44 |
| Tiêu chí 5.3 | 44-45 |
| Tiêu chí 5.4 | 45-46 |
| <i>Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5</i> | 46 |
| Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ | 47-48 |
| Phần IV: PHỤ LỤC | |

Phần I: TỔNG QUAN

1. Giới thiệu

Đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An về việc thành lập các Đoàn đánh giá ngoài để kiểm tra công nhận đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục năm học 2019-2020 trên địa bàn tỉnh Long An.

Bản báo cáo khái quát quá trình đánh giá ngoài, các kết quả đạt được và những kiến nghị đối với Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa.

2. Tóm tắt quá trình đánh giá ngoài

Đoàn đánh giá ngoài được thành lập theo quyết định số 124/QĐ-SGDĐT ngày 12 tháng 3 năm 2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Long An gồm:

1. Bà Đinh Thị Kim Nguyên, Phó Trưởng phòng GDMN-GDTH, Sở GD&ĐT, Trưởng đoàn.
2. Bà Nguyễn Thị Niêm, Chuyên viên phòng GDMN-GDTH, Thư ký.
3. Bà Trần Thị Bạch Điệp, CV Phòng Đầu tư, Sở Tài chính, Thành viên.
4. Bà Bùi Thị Huyền Trân, CV Ban Tổ chức, Tuyên giáo và Chính sách - Luật pháp Hội LHPN tỉnh, Thành viên.
5. Ông Lê Quang Vinh, Trưởng khoa Sức khỏe Môi trường - Trung tâm kiểm soát bệnh tật, Sở Y tế, Thành viên.
6. Bà Nguyễn Thụy Đài Trang, HT Trường MG Vành Khuyên, thành phố Tân An, Thành viên.
7. Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết, HT Trường MG Đức Lập Hạ, huyện Đức Hoà, Thành viên.
8. Bà Nguyễn Thị Thu An, HT Trường MG Mỹ Yên, huyện Bến Lức, Thành viên.
9. Bà Đặng Thị Mỹ Phước, HT Trường MN Bình Minh, huyện Đức Huệ, Thành viên.

- Từ ngày 09/4/2020 đến ngày 17/4/2020, đoàn đánh giá ngoài nhận hồ sơ đăng ký đánh giá ngoài của trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa. Họp đoàn đánh giá ngoài để thống nhất kế hoạch làm việc, nghiên cứu báo cáo tự đánh giá, viết báo cáo sơ bộ:

+ Đọc, rà soát lại toàn bộ cấu trúc của báo cáo tự đánh giá và đối chiếu với quy định trong Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non;

+ Kiểm tra các tiêu chí trong báo cáo và đối chiếu với các tiêu chí quy định trong Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non;

+ Mỗi thành viên viết một bản báo cáo sơ bộ, nội dung nhận xét chung về hình thức trình bày, văn phong, chính tả về bản báo cáo, nhận xét về cấu trúc

của báo cáo, các tiêu chí bị bỏ sót hoặc không đúng với nội hàm của từng tiêu chí, các đề xuất về những vấn đề cần thảo luận, những vấn đề cần lưu ý.

- Ngày 25/4/2020 đến ngày 26/4/2020 tập hợp báo cáo sơ bộ của các thành viên và gửi lại biên bản tổng hợp cho các thành viên qua mail để nghiên cứu.

- Từ ngày 27/4/2020 đến ngày 28/4/2020 họp đoàn đánh giá ngoài: Trao đổi, thảo luận về báo cáo sơ bộ của các thành viên đoàn đánh giá ngoài; phân công từng thành viên nghiên cứu sâu từng tiêu chí:

1. Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết - Tiêu chuẩn 1 (Tiêu chí 1.1-1.5)
2. Bà Nguyễn Thị Thu An - Tiêu chuẩn 1 (Tiêu chí 1.6- 1.10)
3. Bà Đinh Thị Kim Nguyên - Tiêu chuẩn 2
4. Bà Đặng Thị Mỹ Phước - Tiêu chuẩn 3
5. Bà Nguyễn Thị Niêm - Tiêu chuẩn 4
6. Bà Nguyễn Thụy Đài Trang - Tiêu chuẩn 5

- Tổ chức thảo luận trong đoàn để thống nhất: Nhận định về mức độ phù hợp giữa cấu trúc của báo cáo tự đánh giá với quy định của hướng dẫn tự đánh giá; thống nhất những tài liệu cần được kiểm tra, bổ sung; thống nhất số lượng, đối tượng cần phỏng vấn; dự kiến nội dung phỏng vấn; xem cơ sở vật chất của trường, những hoạt động phục vụ việc nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ cần quan sát. Thống nhất kế hoạch khảo sát sơ bộ và khảo sát chính thức tại trường.

- Từ ngày 29/4/2020 đến ngày 06/5/2020 các thành viên viết phiếu đánh giá các tiêu chí; viết báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá được phân công.

- Viết báo cáo kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá chuyển cho các thành viên trong đoàn qua mail để góp ý và hoàn chỉnh báo cáo.

- Ngày 11/5/2020: Trưởng đoàn và thư ký đến khảo sát sơ bộ tại trường. Đoàn đã chính thức thông báo và trao đổi kết quả nghiên cứu hồ sơ đánh giá và kế hoạch khảo sát chính thức của đoàn, hướng dẫn trường chuẩn bị cho đợt khảo sát chính thức, ký biên bản ghi nhớ nội dung làm việc của đoàn với trường.

- Ngày 13/5/2020: Thông báo kết quả khảo sát sơ bộ cho các thành viên của đoàn đánh giá ngoài.

- Từ ngày 19/5/2020 đến ngày 21/5/2020: Đoàn khảo sát chính thức tại Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa.

+ Trao đổi với lãnh đạo trường và Hội đồng tự đánh giá về công tác tự đánh giá của trường;

+ Khảo sát cơ sở vật chất của trường, nghiên cứu hồ sơ, kiểm tra các minh chứng và tài liệu do trường cung cấp, quan sát hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ tại trường, trao đổi, phỏng vấn với cán bộ giáo viên nhân viên, phụ huynh học sinh trong trường về một số vấn đề liên quan đến bản báo cáo;

+ Viết báo cáo kết quả khảo sát chính thức tại trường;

+ Trưởng đoàn làm việc với lãnh đạo nhà trường, Hội đồng tự đánh giá để thông báo những công việc đã thực hiện trong đợt khảo sát;

+ Đợt khảo sát chính thức kết thúc lúc 17 giờ 00 ngày 21/5/2020;

- Thống nhất trong đoàn các kết quả đạt được;

- Viết báo cáo đánh giá ngoài.

+ Từ ngày 25/5/2020 đến ngày 30/5/2020: Tổng hợp dự thảo báo cáo từng tiêu chí;

+ Từ ngày 01/6/2020 đến ngày 07/6/2020 Dự thảo báo cáo đánh giá ngoài; gửi dự thảo báo cáo đánh giá ngoài cho các thành viên trong đoàn. Các thành viên góp ý dự thảo báo cáo đánh giá ngoài;

+ Từ ngày 08/6/2020 đến ngày 28/6/2020: Chỉnh báo cáo đánh giá ngoài theo góp ý của các thành viên, gửi dự thảo báo cáo đánh giá ngoài cho trường để lấy ý kiến. Thống nhất ý kiến với trường. Hoàn chỉnh báo cáo đánh giá ngoài chính thức.

+ Ngày 14/7/2020: Hoàn chỉnh báo cáo đánh giá ngoài. Gửi hồ sơ của Đoàn đánh giá ngoài về Sở GD&ĐT Long An.

3. Tóm tắt kết quả đánh giá ngoài

a) Tính phù hợp của báo cáo tự đánh giá:

- Việc mô tả các hoạt động liên quan đến tiêu chí: Các nội dung trong báo cáo tự đánh giá được mô tả khá cụ thể; phân tích, đánh giá hiện trạng của nhà trường theo nội hàm của từng chỉ số trong tiêu chí. Việc mô tả và phân tích luôn có minh chứng đã được mã hoá kèm theo.

- Việc đánh giá, nhận định: báo cáo tự đánh giá của nhà trường đã nêu được những điểm mạnh, điểm yếu cơ bản nổi bật của trường. Tuy nhiên ở một vài tiêu chí, việc nhận định điểm mạnh, điểm yếu chưa nêu rõ nguyên nhân, chưa thể hiện rõ trong phần mô tả hiện trạng.

- Việc đưa ra những vấn đề cần cải tiến chất lượng và biện pháp, giải pháp thực hiện của nhà trường: Kế hoạch cải tiến chất lượng cơ bản thể hiện rõ việc phát huy được những điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Tuy nhiên còn một vài tiêu chí kế hoạch cải tiến chưa cụ thể, chưa xác định được thời gian thực hiện, nguồn lực để thực hiện.

- Tính chính xác và đầy đủ của các minh chứng: Các thông tin minh chứng cơ bản có sức thuyết phục, đảm bảo tính chính xác, đáp ứng nội hàm của các tiêu chí.

- Ngữ pháp: Cách thức trình bày trong báo cáo tự đánh giá rõ ràng đảm bảo theo đúng quy định, đáp ứng được yêu cầu đề ra. Tuy nhiên còn sai sót một số lỗi kỹ thuật như khoảng cách giữa các từ, sai dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm phẩy và sai vài lỗi chính tả.

b) Tính bao quát bộ tiêu chuẩn đánh giá (tất cả các tiêu chí đã được đề cập đến hay còn những tiêu chí chưa được đề cập đến, lý do);

Báo cáo tự đánh giá đã thể hiện đầy đủ 5 tiêu chuẩn, 25 tiêu chí mức 1, 2 và 9 tiêu chí mức 3.

c) Những tiêu chí chưa được trường phân tích, đánh giá đầy đủ hoặc thiếu minh chứng dẫn đến thiếu cơ sở để khẳng định tiêu chí đó đạt hay không đạt;

Tất cả các tiêu chí đều được phân tích đánh giá và đề ra biện pháp cải tiến chất lượng phù hợp.

d) Tổng hợp kết quả tự đánh giá và đánh giá ngoài:
- Đánh giá tiêu chí Mức 1, 2 và 3

| Tiêu chuẩn, tiêu chí | Kết quả tự đánh giá | | | | Kết quả đánh giá ngoài | | | |
|-------------------------|---------------------|-------|-------|-------|------------------------|-------|-------|-------|
| | Không đạt | Đạt | | | Không đạt | Đạt | | |
| | | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 | | Mức 1 | Mức 2 | Mức 3 |
| Tiêu chuẩn 1 | | | | | | | | |
| Tiêu chí 1.1 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.2 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.3 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.4 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 1.5 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.6 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.7 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.8 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.9 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 1.10 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chuẩn 2 | | | | | | | | |
| Tiêu chí 2.1 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 2.2 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 2.3 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chuẩn 3 | | | | | | | | |
| Tiêu chí 3.1 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 3.2 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 3.3 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 3.4 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 3.5 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 3.6 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chuẩn 4 | | | | | | | | |
| Tiêu chí 4.1 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 4.2 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chuẩn 5 | | | | | | | | |
| Tiêu chí 5.1 | | x | x | | | x | x | |
| Tiêu chí 5.2 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.3 | | x | x | x | | x | x | x |
| Tiêu chí 5.4 | | x | x | x | | x | x | x |

Tổng số tiêu chí đạt:

+ Mức 1: 25/25 tiêu chí; đạt 100%

+ Mức 2: 25/25 tiêu chí; đạt 100%

+ Mức 3: 9/19 tiêu chí; đạt 47,37%

Mức đánh giá của Đoàn đánh giá ngoài: Đạt mức 2

đ) Nhận xét chung về quá trình tự đánh giá và báo cáo tự đánh giá.

Nhà trường thực hiện đầy đủ các phân theo hướng dẫn tự đánh giá trường mầm non của Bộ GD&ĐT (Công văn số 5942/BGDĐT-QLCL ngày 28 tháng 12 năm 2018 V/v hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non). Tất cả các tiêu chuẩn được mô tả và đánh giá sát với nội hàm của các chỉ báo và tiêu chí. Có đủ các phần thứ tự theo mẫu như mục lục; danh mục các chữ viết tắt; bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá; phần I: Cơ sở dữ liệu; phần II: Tự đánh giá; phần III: Kết luận chung; phần IV: Phụ lục.

4. Những điểm mạnh của trường.

Trong từng tiêu chuẩn, tiêu chí nhà trường chuẩn bị cơ bản đầy đủ các hồ sơ minh chứng.

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2012- 2017 phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được phòng GD&ĐT phê duyệt, sau khi triển khai đến các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, ban đại diện cha mẹ trẻ, chi đoàn trường, công đoàn cơ sở. Kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển được điều chỉnh bổ sung và công khai thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường; Nhà trường phối hợp ban thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát các hoạt động của nhà trường, qua giám sát kịp thời báo cáo về hội đồng trường những mặt còn hạn chế, từ đó đề ra giải pháp khắc phục giúp nhà trường hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Việc tổ chức xây dựng kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong hội đồng trường, ban đại diện cha mẹ trẻ.

Trường có hội đồng trường được phòng Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập gồm 09 thành viên, có tổ chức rà soát, đánh giá định kỳ kịp thời bổ sung, điều chỉnh, hoàn thiện các chức năng, nhiệm vụ và tổ chức các hoạt động Đầu mỗi năm học, hiệu trưởng còn ra Quyết định thành lập các hội đồng khác như: hội đồng thi đua khen thưởng, vào thời điểm tổ chức các hội thi hàng năm, nhằm giúp hiệu trưởng tư vấn về chuyên môn, quản lý nhà trường, hiệu trưởng ra Quyết định thành lập hội đồng tư vấn như: Hội đồng chăm sóc kiến kinh nghiệm, hội đồng chấm thi giáo viên giỏi, hội đồng chấm thi đồ dùng đồ chơi cấp trường. Các hội đồng hoạt động có hiệu quả và đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Hàng năm, trường còn được phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa chọn tổ chức Hội giảng các hoạt động tốt để nhân ra trong huyện.

Trường có tổ chức Công đoàn với 68 công đoàn viên, Chi đoàn thanh niên được Chi đoàn thị trấn ra Quyết định thành lập gồm 17 đoàn viên thanh niên.

Trường có chi hội khuyến học được thành lập theo Quyết định số 01/QĐ-HKH ngày 18/6/2015 và Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên số 06/QĐ-HKH ngày 8/10/2018. Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, chi hội khuyến học của trường hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức. Chi bộ Đảng của trường gồm 31 đảng viên, chi bộ xây dựng Nghị quyết, các quy chế hoạt động phù hợp với thực tiễn địa phương, nhà trường theo nhiệm kỳ; Hàng năm, Công đoàn, Chi đoàn xây dựng kế hoạch phối hợp với hiệu trưởng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học và đóng góp có hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng, tham gia tốt các phong trào của nhà trường, của ngành và của địa phương tổ chức.

Nhà trường có hiệu trưởng, đủ số lượng phó hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trường có tổ chuyên môn và tổ văn phòng, có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, hoạt động của tổ được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh sau mỗi lần sinh hoạt, tổ chuyên môn còn thực hiện tốt các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng trẻ. Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa có các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi, không có lớp ghép, 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học bán trú.

Hồ sơ sổ sách được lưu trữ gọn gàng ngăn nắp, nhà trường có lập dự toán, thực hiện thu, chi, quyết toán, thông kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định, có công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường. Quy chế chi tiêu nội bộ của trường được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đảm bảo đúng mục đích có hiệu quả, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản, đạt hiệu quả trong 5 năm tính đến thời điểm kiểm tra nhà trường được ngành kiểm tra chuyên ngành không vi phạm liên quan đến quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An, phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Hiệu trưởng phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên rõ ràng, hợp lý. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Hàng năm, nhà trường có kế hoạch phối kết hợp với công đoàn cơ sở, đoàn thanh niên có biện pháp phát huy năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường thông qua việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các trường bạn trong huyện, tổ chức khen thưởng cho tập thể và cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hội thi cấp trường.

Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học dựa vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của sở Giáo dục và Đào tạo Long

An và phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường và được sự đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường thông qua hội nghị công chức, viên chức đầu năm phù hợp với qui định hiện hành, kế hoạch giáo dục thực hiện đầy đủ. Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời thông qua cuộc họp chuyên môn ở các tổ, việc thực hiện các chuyên đề, các phong trào, hội thi của giáo viên và trẻ hàng năm đạt kết quả cao.

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường thể hiện qua hội nghị công chức viên chức. Ban chấp hành công đoàn và tổ chuyên môn thể hiện vai trò giám sát về chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan; sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản; về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Nhà trường có xây dựng và tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho tất cả giáo viên, nhân viên và trẻ thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng phương án đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích, phương án an toàn phòng, chống cháy nổ, an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai, phương án phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. Bếp ăn của nhà trường được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh kiểm tra đạt an toàn vệ sinh thực phẩm. Nhà trường có hộp thư góp ý được bố trí nơi thuận tiện, dễ nhìn thấy và thực hiện tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có số năm công tác đảm bảo theo quy định, có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực tổ chức, quản lý nhà trường, nhà trẻ và có đủ sức khỏe. Hàng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được phòng giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên theo Quy định chuẩn hiệu trưởng trường mầm non. Năm học 2014-2016 trường được phòng giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng loại xuất sắc, từ năm học 2016-2018 hiệu trưởng tự đánh giá, xếp loại khá, năm học 2018 – 2019 hiệu trưởng đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định do Sở Giáo dục và Đào tạo Long An, phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa tổ chức. Đảm bảo 100% giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định. Đội ngũ giáo viên được trẻ hóa, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ trên chuẩn cao, năng lực sư phạm vững vàng, nhiệt tình tâm huyết chăm sóc giáo dục trẻ được cha mẹ học sinh tin tưởng yêu mến.

Việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên nhà trường có 100% giáo viên được đánh giá. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại xuất sắc và khá chiếm tỷ lệ 100%. Không có giáo viên đánh giá xếp loại trung bình và yếu kém. Từ năm học 2014- 2015 đến năm học 2018-2019, trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định. Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi người. Tập thể nhân viên nhà trường đều có tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và cả nhiệm vụ kiêm nhiệm được phân công. Hàng năm, nhà trường tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức, 100% nhân viên nhà trường được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Nhà trường có đủ diện tích đất xây dựng đảm bảo theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 5 Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017. Các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố, vững chắc, có biển tên trường, tường rào bao quanh, diện tích sân chơi rộng, được quy hoạch, thiết kế phù hợp với trường mầm non. Nhà trường có đủ thiết bị, đồ chơi, đồ dùng theo Tiêu chuẩn kỹ thuật Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non. Các thiết bị đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục quy định bảo đảm tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ. Khuôn viên trường rộng, thoáng mát, phù hợp với yêu cầu về thiết kế theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, có trồng nhiều cây xanh và thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa.

Nhà trường có đủ các phòng sinh hoạt chung đủ ánh sáng tự nhiên và diện tích đảm bảo quy định, thoáng, nền lát gạch không trơn trượt, các lớp học trang trí đẹp. Phòng ngủ cũng là phòng sinh hoạt chung đảm bảo diện tích theo yêu cầu, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ. Các khu vực sân chơi cho trẻ bảo đảm diện tích theo quy định, có lan can bao quanh với chiều cao tuyệt đối an toàn cho trẻ tham gia hoạt động. Nhà trường có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật âm nhạc, tin học, ngoại ngữ có đủ ánh sáng, thoáng mát, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở hoạt động thể chất và nghệ thuật phù hợp với trẻ.

Trường có đủ các loại phòng đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non. Các phòng đảm bảo đủ diện tích theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng hành chính, quản trị, khu để xe dành cho cán bộ, giáo viên và nhân viên có mái che, được bố trí khu vực hợp lý, riêng biệt với khu vực sân chơi của trẻ, đảm bảo an toàn, trật tự. Khu vực để xe dành cho phụ huynh được bố trí trước cổng trường, diện tích đảm bảo, được bảo vệ sắp xếp xe gọn gàng, đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Trường có bếp ăn được đầu tư xây dựng kiên cố, hoạt động theo quy trình bếp một chiều. Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại khoản 1, 2 Mục VI Phần II của Quy chuẩn QCVN 07:2010/BYT. Bếp ăn được Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh kiểm tra công nhận bếp ăn đạt an toàn vệ sinh thực phẩm.

Trường có 100 % nhóm, lớp có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định. Các thiết bị đồ dùng đồ chơi tự làm hàng năm được bổ sung đồ dùng đồ chơi dạy học tự làm theo chủ đề, đảm bảo tính giáo dục an toàn phù hợp với trẻ, tháng 01 hàng năm tổ chức kiểm kê tài sản nhằm rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa để kịp thời bổ sung thiết bị và đồ dùng cần thiết phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học. 100% nhóm, lớp của trường có nhà vệ sinh đảm bảo diện tích theo quy định, được xây dựng liền kề với phòng hoạt động chung, đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo yêu cầu vệ sinh, thoáng mát, thuận tiện cho việc sử dụng, không ô nhiễm môi trường. Trường có hệ thống cống thoát nước ngầm đảm bảo vệ sinh không ô nhiễm môi trường, xây dựng, có hợp đồng sử dụng nguồn nước sạch và nước uống tinh khiết với nơi có uy tín, luôn đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt sử dụng cho giáo viên, nhân viên và trẻ hàng ngày. Nhà trường có hợp đồng với công ty công trình đô thị Nhì Thành để thu gom xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Trường có thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hàng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ. Hàng năm, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường, phối hợp có hiệu quả với các ban ngành đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên, ban đại diện cha mẹ học sinh để tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung, và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức. Nhà trường phối hợp với ban đại diện cha mẹ học sinh huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo năm, học kỳ, tháng, tuần và triển khai thực hiện theo đúng kế hoạch. Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng, hàng năm tổ chức họp chuyên môn trường 1 lần và sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần để rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp, khảo sát trẻ cuối độ tuổi hàng năm đạt từ 93,4%, có tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng.

Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường, duy trì việc tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động văn nghệ trong các ngày lễ hội trong năm. Giáo viên tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm. Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ, 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định, được khám sức khỏe và tẩy giun 2 lần/1 năm. Hàng năm, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học. Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người thân về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ, chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định. Nhà trường phối hợp cùng địa phương thực hiện tốt công tác Phổ cập Giáo dục trẻ từ 0-5 tuổi, tỉ lệ trẻ ra lớp từ 3-5 tuổi luôn đạt vượt chỉ tiêu của ngành. tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.

5. Những điểm yếu của trường.

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Việc thực hiện công khai bằng hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa chưa thường xuyên; Trong công tác thi đua vẫn có sự nể nang chưa mạnh dạn đóng góp, xây dựng qui chế thi đua chưa cụ thể và chặt chẽ. Các hoạt động hội thi thao giảng, hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do công đoàn phát động số lượng tham gia rất ít do một vài giáo viên lớn tuổi còn ngán ngại khi lên tiết dạy.

Hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn chưa phong phú, chưa đổi mới nên chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn chưa cao; Số lượng vượt quá 20 lớp, nhóm do 02 trường thị trấn sáp nhập; Hệ thống hồ sơ, văn bản lưu trữ chưa đầy đủ do cơ sở được thay đổi sáp nhập nên các văn bản chưa cập nhật kịp thời; Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

Một vài giáo viên lớn tuổi chưa sáng tạo, linh hoạt nghiên cứu trong việc đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng dạy và học của cô và trẻ. Công tác kiểm tra việc sinh hoạt tổ chuyên môn, hiệu trưởng đôi lúc thực hiện chưa thường xuyên. Việc bố trí sắp xếp lịch tiếp công dân để theo dõi chưa thường xuyên do đặt nặng về công tác chuyên môn. Tuy nhiên việc kiểm tra, thu thập, đánh giá các phương án, các phương tiện và thiết bị phòng chống cháy nổ có đôi lúc còn hạn chế

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

Việc giải quyết một số công việc trong công tác quản lý đôi khi chưa dứt điểm. Trong chỉ đạo đôi lúc còn nể nang, chưa thực sự bút phá sáng tạo trong quản lý; Do một số giáo viên còn ngại viết SKKN nên tỉ lệ đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt chỉ đạt 19,56%.

Nhân viên bảo vệ chưa qua lớp tập huấn về nghiệp vụ bảo vệ và còn có 9 cấp dưỡng chưa có chứng chỉ nấu ăn; Nhân viên cấp dưỡng thiếu, nhà trường còn gặp khó khăn trong việc hợp đồng ở đầu năm nguyên nhân mức thu nhập hàng tháng quá thấp, các chế độ trong năm không có.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và trang thiết bị

Đồ dùng, đồ chơi vận động chủ yếu do phụ huynh học sinh hỗ trợ nguyên vật liệu để giáo viên, nhân viên tự làm chưa đa dạng, màu sắc chưa phong phú. Phòng tin học, phòng ngoại ngữ chưa có thiết bị cho trẻ hoạt động nguyên nhân năm học 2019 – 2020 nhà trường mới xây thêm phòng chức năng. Thiết bị máy in của phó hiệu trưởng đã được sử dụng lâu năm nên thường xuyên bị hư. Một số máy tính quá cũ khi cho trẻ học trải nghiệm trên máy đôi lúc máy không hoạt động ảnh hưởng trong việc dạy trẻ.

Nhà trường chưa trang bị đủ thùng chứa rác để phân loại rác thải hàng ngày. Bếp ăn tại điểm chính của nhà trường trường đang sửa chữa nên bố trí bếp chưa thể hiện rõ việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Một số nhà vệ sinh của trẻ ở cơ sở 1 tọa lạc Khu phố 3 Thị trấn đã xây vào năm 2014 đang xuống cấp, thiết bị vệ sinh đã cũ.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Công tác phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong việc lấy ý kiến về nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ để cùng thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh đạt hiệu quả chưa cao vì trong các cuộc họp còn một số phụ huynh do công việc làm xa còn vắng mặt, nên chưa nắm bắt được các nội dung, kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng như việc kết hợp giáo dục trẻ với giáo viên chủ nhiệm lớp chưa sâu sát. Việc phối hợp giữa nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động nguồn kinh phí XHH nhằm hỗ trợ cho trường trong việc NDCSGD trẻ từ một số cơ quan, tổ chức, cá nhân bên ngoài đạt hiệu quả chưa cao.

Tiêu chuẩn 5: Kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ

Nhà trường chỉ tham khảo chương trình giáo dục của các nước qua tập huấn chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo, băng đĩa, tài liệu trên internet do chưa đủ kinh phí cũng như điều kiện để tổ chức cho cán bộ, giáo viên học tập áp dụng các chương trình giáo dục tiên tiến của các đơn vị trong tỉnh. Một số giáo viên lớn tuổi chưa đổi mới linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường và trẻ lớp mình.

Công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh học sinh còn hạn chế nguyên nhân phụ huynh bận đi làm, không tham gia đầy đủ các buổi họp do trường tổ chức. Tỷ lệ chuyên cần trẻ nhà trẻ ở học kỳ I còn thấp, do trẻ bệnh, nghỉ học.

Phần II: ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ

A. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 1, 2 VÀ 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

1. Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo;

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường xây dựng kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2012 -2017; 2017-2022 phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được phòng GD&ĐT phê duyệt, sau khi triển khai đến các tổ chuyên môn, tổ văn phòng, ban đại diện cha mẹ trẻ, chi đoàn trường, công đoàn cơ sở, kế hoạch chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công khai thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm, công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường. Nhà trường phân công Ban thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát các hoạt động của nhà trường, qua giám sát kịp thời báo cáo về hội đồng trường những mặt còn hạn chế, từ đó đề ra giải pháp khắc phục giúp nhà trường hoàn thành các chỉ tiêu đề ra. Việc tổ chức xây dựng kế hoạch, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Việc thực hiện công khai bằng hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa chưa thường xuyên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục duy trì các chỉ tiêu kế hoạch giai đoạn

2017-2022 đề ra đảm bảo đạt tỷ lệ huy động trẻ ra lớp, đảm bảo đủ số lượng giáo viên, nhân viên theo quy định. Chỉ đạo đoàn thể thực hiện thường xuyên việc công khai kế hoạch, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường bằng hình thức đăng tải trên trang thông tin điện tử của phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa. .

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác)

Mức 1:

- a) Được thành lập theo quy định;
- b) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;
- c) Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá.

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có hội đồng trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo ra Quyết định thành lập gồm 09 thành viên. Đầu mỗi năm học, hiệu trưởng còn ra Quyết định thành lập các hội đồng khác như: hội đồng thi đua khen thưởng, vào thời điểm tổ chức các hội thi hàng năm, nhằm giúp hiệu trưởng tư vấn về chuyên môn, quản lý nhà trường, hiệu trưởng ra Quyết định thành lập hội đồng tư vấn như: hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, hội đồng chấm thi giáo viên giỏi, hội đồng chấm thi đồ dùng đồ chơi cấp trường. Các hội đồng hoạt động có hiệu quả và đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Hàng năm, trường còn được phòng GD&ĐT huyện Thủ Thừa chọn tổ chức Hội giảng các hoạt động tốt để nhân ra trong huyện.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Trong công tác thi đua vẫn có sự nể nang, tiêu chí thi đua còn chưa chặt chẽ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo hiệu trưởng tiếp tục duy trì và phát huy kết quả hoạt động của hội đồng trường và các hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, hội đồng chấm thi giáo viên giỏi để nâng cao chất lượng hoạt động và các phong trào thi đua trong nhà trường. Định kỳ rà soát, đánh giá chất lượng hoạt động của các hội đồng vào cuối năm học nhằm giúp các hội đồng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, đạt hiệu quả.

Trong năm học 2019-2020, hiệu trưởng kết hợp chủ tịch công đoàn đổi mới nội dung và phương pháp đánh giá thi đua của Hội đồng thi đua khen

thường thông qua qui chế thi đua được quán triệt trong hội nghị công chức, tập trung thực hiện những công việc như rà soát, bổ sung, điều chỉnh các tiêu chí đánh giá thi đua đảm bảo phù hợp, thúc đẩy phong trào thi đua trong nhà trường. Xây dựng quy trình đánh giá và tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đánh giá đúng thực chất.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng:
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.3. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường.

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có tổ chức Công đoàn với 68 công đoàn viên, Chi đoàn thanh niên được Chi đoàn thị trấn ra Quyết định thành lập gồm 17 đoàn viên thanh niên. Trường có chi hội khuyến học được thành lập theo Quyết định số 01/QĐ-HKH ngày 18/6/2015 và Quyết định thay đổi, bổ sung thành viên số 06/QĐ-HKH ngày 8/10/2018. Công đoàn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, chi hội khuyến học của trường hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức. Chi bộ Đảng của trường gồm 31 đảng viên, chi bộ xây dựng Nghị quyết, các quy chế hoạt động phù hợp với thực tiễn địa phương, nhà trường theo nhiệm kỳ. Hàng năm, Công đoàn, Chi đoàn xây dựng kế hoạch phối hợp với hiệu trưởng nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học và đóng góp có hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng, tham gia tốt các phong trào của nhà trường, của ngành và của địa phương tổ chức.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Một số giáo viên lớn tuổi chưa thực sự tích cực tham gia các hoạt động hội thi thao giảng, hội giảng chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do công đoàn phát động.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, Chi bộ tiếp tục duy trì đạt chất lượng hoạt động, phấn đấu đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, Công đoàn cơ sở và chi đoàn trường phối hợp với nhà trường trong việc phát động và tổ chức phong trào nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng bồi dưỡng chuyên môn, vận động giáo viên lớn tuổi tham gia tích cực hội thi các hoạt động thao giảng, hội giảng để chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 do công đoàn phát động.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có hiệu trưởng, số lượng phó hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất 01 (một) chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục;
- b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát, đánh giá, điều chỉnh.

Mức 3:

- a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;
- b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường có hiệu trưởng, đủ số lượng phó hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Trường có tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định, tổ chuyên môn và tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường. Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các

chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn chưa phong phú, chưa đổi mới nên chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019 – 2020 và những năm tiếp theo nhà trường tiếp tục duy trì cơ cấu tổ chức bộ máy của nhà trường theo quy định của Điều lệ trường mầm non và phân công nhiệm vụ cụ thể, có kế hoạch bồi dưỡng các tổ chuyên môn trong nhà trường, tổ chức thực hiện và hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy định. Để nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn Hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo Phó hiệu trưởng và các tổ trưởng chuyên môn đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn như: lắng nghe ý kiến giáo viên về những khó khăn trong quá trình soạn giảng, dự giờ, hội giảng, thao giảng chuyên đề để giúp giáo viên giải quyết những khó khăn từ đó trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn sẽ đạt được kết quả cao.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;

b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 2 buổi trên ngày;

c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ em cùng một dạng khuyết tật.

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường Mầm non Thị trấn Thủ Thừa có các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi, 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học bán trú. Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Số lượng vượt quá 20 lớp, nhóm do 02 trường thị trấn sáp nhập.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo phát huy điểm mạnh như tuyên truyền với phụ huynh về yêu cầu, những thuận lợi khi trẻ được đến lớp, phân công cụ thể giáo viên phối hợp với trưởng khu phố đến từng hộ gia đình để vận động tuyên truyền nhằm đảm bảo và duy trì số trẻ trong lớp theo quy định, tạo điều kiện cho trẻ đều đến lớp được nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục tốt. Ngoài ra nhà trường hướng dẫn, giám sát các hoạt động trên lớp để giáo viên tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ một cách tốt nhất. Vào đầu tháng 6 hàng năm Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tham mưu các cấp lãnh đạo địa phương, Phòng GD&ĐT về việc phân tuyến khu vực tuyển sinh trẻ, quán triệt cho PHHS hiểu nội qui và qui định ở trường để cùng phối hợp và yên tâm đưa trẻ đến trường học để số trẻ ra lớp trên địa bàn được đi học và đảm bảo số lượng qui định theo Điều lệ trường mầm non.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng: Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

Mức 1:

- a) Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định;
- b) Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;
- c) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.

Mức 2:

- a) Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;
- b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh: Hồ sơ sổ sách được lưu trữ gọn gàng ngăn nắp, nhà trường có lập dự toán, thực hiện thu, chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản theo quy định, có công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường. Quy chế chi tiêu nội bộ của trường được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đảm bảo đúng mục đích có

hiệu quả, thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản, đạt hiệu quả trong 5 năm tính đến thời điểm kiểm tra nhà trường được ngành kiểm tra chuyên ngành không vi phạm liên quan đến quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu: Hệ thống hồ sơ, văn bản lưu trữ chưa đầy đủ do cơ sở được thay đổi sáp nhập nên các văn bản chưa cập nhật kịp thời; Nhà trường chưa xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo phát huy điểm mạnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin đạt hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường, hiệu trưởng tiếp tục phân công kế toán cập nhật lại các văn bản còn thiếu, phân loại hồ sơ sắp xếp theo từng năm nhằm dễ tìm, dễ lấy và dễ kiểm tra. Hàng năm vào tháng 12 Hiệu trưởng phối hợp nhân viên kế toán nghiên cứu thêm văn bản, học hỏi các đơn vị bạn để xây dựng các kế hoạch ngắn hạn, kế hoạch trung hạn, kế hoạch dài hạn căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, căn cứ nguồn lực đội ngũ, cơ sở vật chất, tài chính để kế hoạch khả thi đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ của trường và trình cấp trên ký duyệt.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng: không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên.

Mức 1:

a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;

b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;

c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh: Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên. Hiệu trưởng phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên rõ ràng, hợp lý. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường được đảm bảo các quyền theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Hàng năm, nhà trường có kế hoạch phối kết hợp với công đoàn cơ sở, đoàn thanh niên có biện pháp phát huy

năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường thông qua việc tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các trường bạn trong huyện, tổ chức khen thưởng cho tập thể và cá nhân cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia các hội thi cấp trường.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu: Một vài giáo viên lớn tuổi chưa sáng tạo, linh hoạt nghiên cứu trong việc đổi mới phương pháp dạy và học để nâng cao chất lượng dạy và học của cô và trẻ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt việc bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên, phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường. Đảm bảo các quyền cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường theo quy định, có biện pháp phát huy năng lực bồi dưỡng tay nghề nâng chất lượng nhờ vậy mà tăng số lượng đoàn đảng trong nhà trường. Hiệu trưởng phân công phó hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn theo dõi, giúp đỡ, hỗ trợ giáo viên lớn tuổi trong việc đổi mới phương pháp dạy và học nhằm nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường bằng hình thức bồi dưỡng chuyên môn, tăng cường dự giờ, thăm lớp, động viên, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia các phong trào, hội thi cấp trường, từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học của cô và trẻ.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục.

Mức 1:

a) Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường;

b) Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ;

c) Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh: Hàng năm, nhà trường xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học dựa vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của sở GD&ĐT Long An và phòng GD&ĐT Thủ Thừa, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường và được sự đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường thông qua hội nghị công chức, viên chức đầu năm

phù hợp với qui định hiện hành, kế hoạch giáo dục thực hiện đầy đủ. Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời thông qua cuộc họp chuyên môn ở các tổ, việc thực hiện các chuyên đề, các phong trào, hội thi của giáo viên và trẻ hàng năm đạt kết quả cao

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Công tác kiểm tra việc sinh hoạt tổ chuyên môn, Hiệu trưởng đôi lúc thực hiện chưa thường xuyên.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học dựa vào hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của sở Giáo dục và đào tạo Long An và phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa, điều kiện thực tế của địa phương và điều kiện của nhà trường, sự đóng góp ý kiến của cán bộ, giáo viên, nhân viên trường thông qua hội nghị công chức, viên chức đầu năm và gửi phòng Giáo dục và Đào tạo phê duyệt. Hiệu trưởng cụ thể kế hoạch ra từng học kỳ, tháng để thực hiện. Đầu năm học, hiệu trưởng xây dựng kế hoạch kiểm tra việc sinh hoạt tổ chuyên môn, chỉ đạo phó hiệu trưởng thường xuyên tham dự cuộc họp tổ, nhằm tư vấn, giúp tổ chuyên môn thực hiện tốt nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với trẻ, đưa ra nhiều giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ của giáo viên trong tổ.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng.

không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường;

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật;

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường thể hiện qua hội nghị công chức viên chức. Trong 05 năm liên tiếp nhà trường được đánh giá xếp loại mạnh, trong đó có 02 năm tập thể và cá nhân tặng giấy khen thực hiện tốt qui chế dân chủ. Ban chấp hành công đoàn và tổ chuyên môn thể hiện vai trò giám sát về chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm

của cơ quan; sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản; về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức trong đơn vị đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả.

Tuy nhiên đề nghị điều chỉnh lại thành-nhà trường-có thể nêu cụ thể xây dựng những kế hoạch cơ bản thường được thảo luận đóng góp đạt hiệu quả như: kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua, kế hoạch tổ chức sự kiện, kế hoạch giáo dục tích hợp chuyên đề, lễ hội.... ngoài ra có các kế hoạch khác thường được hội đồng sư phạm đóng góp.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu: Việc bố trí sắp xếp lịch tiếp công dân để theo dõi chưa thường xuyên do phải thực hiện công tác chuyên môn.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, duy trì báo cáo quy chế dân chủ cơ sở đầy đủ theo quy định, nhà trường thực hiện tốt các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch và hiệu quả. Công đoàn có kế hoạch cụ thể để tạo điều kiện các thành viên ban thanh tra nhân dân sắp xếp thời gian và công việc hợp lý làm tốt công tác tiếp dân trong năm 2019.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm;

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường;

c) Không có hiện tượng kỳ thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn, thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với xác định điểm mạnh: Nhà trường có xây dựng và tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho tất cả giáo viên, nhân viên và trẻ thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng phương án đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích, phương án an toàn phòng, chống cháy nổ, an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai, phương án phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường. Bếp ăn của nhà trường được Chi cục an toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh kiểm tra đạt an toàn vệ sinh thực phẩm. Nhà trường có hộp thư góp ý được bố trí nơi thuận tiện, dễ nhìn thấy và thực hiện tiếp công dân để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Tuy nhiên việc kiểm tra, thu thập, đánh giá các phương án, các phương tiện và thiết bị phòng chống cháy nổ có đôi lúc còn hạn chế.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Từ năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì việc xây dựng và tổ chức phổ biến, hướng dẫn cho tất cả giáo viên, nhân viên và trẻ thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự, phương án đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, xây dựng phương án đảm bảo an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích, phương án an toàn phòng, chống cháy nổ, an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai, phương án phòng, chống dịch bệnh, phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường, các thành viên trong ban chỉ đạo theo dõi kiểm tra đánh giá kết quả thu thập các phương án thông qua cuộc họp hội đồng. Hiệu trưởng tham mưu các cấp có thẩm quyền tổ chức tập huấn cho 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên các phương án đảm bảo an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phương án an toàn phòng chống cháy nổ để giáo viên an tâm hơn trong công tác, có kỹ năng xử lý tình huống, đảm bảo an toàn cho trẻ.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

*** Đánh giá chung về tiêu chuẩn 1**

- Điểm mạnh cơ bản của trường

Nhà trường xây dựng phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2012-2017; 2017-2022, được phòng GD&ĐT phê duyệt và được công khai trong hội đồng sư phạm thông qua cuộc họp hội đồng sư phạm, công khai bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường. Trường có hội đồng trường gồm 09 thành viên. Hội đồng trường và các hội đồng khác như: hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm, hội

đồng chấm thi giáo viên giỏi cấp trường, hội đồng chấm thi đồ dùng đồ chơi cấp trường hoạt động đúng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Trường có tổ chức Công đoàn với 68 công đoàn viên, Chi đoàn thanh niên gồm 17 đoàn viên thanh niên, trường có chi hội khuyến học có 29 thành viên. Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, chi hội khuyến học hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của từng tổ chức. Chi bộ Đảng của trường gồm 31 đảng viên, chi bộ xây dựng nghị quyết, các quy chế hoạt động phù hợp với thực tiễn địa phương, nhà trường theo nhiệm kỳ.

Nhà trường có hiệu trưởng, đủ số lượng phó hiệu trưởng theo quy định, tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định. Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; 100% nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học bán trú. Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi theo quy định Điều lệ trường mầm non.

Nhà trường quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đảm bảo đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục và thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản bằng phần mềm quản lý hành chính, tài chính và tài sản.

- Điểm yếu cơ bản của trường

Số lượng vượt quá 20 lớp, nhóm do 02 trường thị trấn sáp nhập.

- Kiến nghị đối với trường

Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo vào đầu tháng 6 hàng năm hiệu trưởng xây dựng kế hoạch tham mưu các cấp lãnh đạo địa phương, Phòng GD&ĐT về việc phân tuyến khu vực tuyển sinh trẻ, quán triệt cho PHHS hiểu nội qui và qui định ở trường để cùng phối hợp và yên tâm đưa trẻ đến trường học để số trẻ ra lớp trên địa bàn được đi học và giảm tải số lượng vượt quá qui định theo Điều lệ trường mầm non.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng, phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tín nhiệm.

Mức 3

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có số năm công tác đảm bảo theo quy định, có uy tín về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, chuyên môn, nghiệp vụ, có năng lực tổ chức, quản lý nhà trường, nhà trẻ và có đủ sức khoẻ. Hàng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được Phòng GD&ĐT Thủ Thừa đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên theo Quy định chuẩn hiệu trưởng trường mầm non. Năm học 2014-2016 trường được phòng giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng loại xuất sắc, từ năm học 2016-2018 hiệu trưởng tự đánh giá, xếp loại khá, năm học 2018 – 2019 hiệu trưởng đánh giá xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Tuy nhiên đề nghị bổ sung thêm điểm mạnh: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tham dự đầy đủ các lớp bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định do Sở GD&ĐT Long An, phòng GD&ĐT Thủ Thừa tổ chức.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Việc giải quyết một số công việc trong công tác quản lý đôi khi chưa dứt điểm. Trong chỉ đạo đôi lúc còn nể nang, chưa thực sự dứt phá sáng tạo trong quản lý.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019- 2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng, phó hiệu trưởng tiếp tục duy trì đạt chuẩn từ loại từ loại khá trở lên. Hiệu trưởng phát huy hơn nữa ý thức tự học, tự bồi dưỡng của cán bộ quản lý để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của ngành. Duy trì và thực hiện tốt công tác quản lý có hiệu quả, phát huy công tác quản lý năng động, sáng tạo. Tăng cường sử dụng phần mềm quản lý trường học hiệu quả hơn. Trong công tác mạnh dạn thực hiện tự phê bình và phê bình thực hiện đúng phẩm chất của người đảng viên gương mẫu.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

- a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;
- b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;
- c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

- a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến

thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh: Đội ngũ giáo viên được trẻ hóa, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ trên chuẩn cao, năng lực sư phạm vững vàng, nhiệt tình tâm huyết chăm sóc giáo dục trẻ được cha mẹ học sinh tin tưởng yêu mến.

Việc đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên nhà trường có 100% giáo viên được đánh giá. Tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp loại xuất sắc và khá chiếm tỷ lệ 100%. Không có giáo viên đánh giá xếp loại trung bình và yếu kém. Từ năm học 2014- 2015 đến năm học 2018-2019, trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên

Tuy nhiên đề nghị trường bổ sung: Đội ngũ đảm bảo về số lượng, 100% giáo viên thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu: Do một số giáo viên còn ngại viết SKKN nên tỷ lệ đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt chưa cao so với các năm trước.

Tuy nhiên đề nghị sửa lại: Do một số giáo viên còn ngại viết SKKN nên tỷ lệ đánh giá, xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đạt mức tốt chỉ đạt 19,56%.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thông nhất với cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục phát huy, duy trì tỷ lệ giáo viên/lớp theo quy định. Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chính trị cho giáo viên. Tạo điều kiện cho giáo viên tham dự các lớp bồi dưỡng chuyên môn để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ nhằm tăng tỷ lệ giáo viên trên chuẩn về trình độ đào tạo, khuyến khích giáo viên tích cực trong công tác, tham gia phong trào, tham gia viết sáng

kiến kinh nghiệm hàng năm nhằm tăng tỷ lệ giáo viên đánh giá, xếp loại tốt theo chuẩn nghề nghiệp giáo non mầm non tăng dần hàng năm.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng: không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

a) Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do Hiệu trưởng phân công;

b) Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực;

c) Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.

Mức 2:

a) Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;

b) Hàng năm, được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định. Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi người. Tập thể nhân viên nhà trường đều có tinh thần trách nhiệm cao, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và cả nhiệm vụ kiêm nhiệm được phân công. Hàng năm, nhà trường tổ chức đánh giá, xếp loại viên chức, 100% nhân viên nhà trường được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Nhân viên bảo vệ chưa qua lớp tập huấn về nghiệp vụ bảo vệ. Nhân viên cấp dưỡng thiếu, nhà trường còn gặp khó khăn hợp đồng ở đầu năm nguyên nhân mức thu nhập hàng tháng quá thấp, các chế độ trong năm không có.

Tuy nhiên đề nghị bổ sung: Còn 9 cấp dưỡng chưa có chứng chỉ nghề.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường phát huy được điểm mạnh khắc phục điểm yếu, hiệu trưởng hợp đồng thêm nhân viên cấp dưỡng để đủ số lượng theo qui định, phân công công việc cho nhân viên phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi người. Tạo điều kiện cho nhân viên được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm. Hiệu trưởng lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao năng lực, tiếp tục

tham mưu, đề xuất với cấp trên để cử nhân viên bảo vệ tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ bảo vệ.

Tuy nhiên đề nghị bổ sung: Nhà trường tạo điều kiện cho cấp dưỡng tham gia các lớp chứng chỉ nghề.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 2

- Điểm mạnh cơ bản của trường

Trường Mầm non Thị trấn Thủ Thừa có hiệu trưởng, phó hiệu trưởng đạt trên chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ và có số năm công tác đảm bảo theo quy định. Hàng năm, hiệu trưởng và phó hiệu trưởng được phòng giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên theo Quy định chuẩn hiệu trưởng trường mầm non. Nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định. Từ năm học 2014-2015 đến năm học 2018-2019, trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên. Nhà trường có đủ số lượng nhân viên theo quy định của Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT- BGDDĐT- BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập. Nhân viên nhà trường được phân công công việc phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ, năng lực thực tế của mỗi người

- Điểm yếu cơ bản của trường

Năm học 2017-2018 và 2018-2019 tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp theo mức tốt chỉ đạt 19,56%. Trường có nhân viên bảo vệ chưa qua lớp tập huấn về nghiệp vụ bảo vệ, còn 9 nhân viên cấp dưỡng chưa có chứng chỉ nghề.

- Kiến nghị đối với trường

Năm 2019-2020 và những năm tiếp theo, Hiệu trưởng nhà trường phối hợp với ban chấp hành công đoàn động viên khích lệ, tạo điều kiện thuận lợi để giáo viên tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn trên chuẩn; phối hợp Công an huyện tập huấn nghiệp vụ cho nhân viên bảo vệ; tạo điều kiện cho nhân viên cấp dưỡng đi học để có chứng chỉ nghề.

Tiêu chuẩn 3: Cơ sở vật chất và thiết bị dạy học.

Tiêu chí 3.1: Diện tích khuôn viên và sân vườn.

Mức 1:

a) Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;

b) Có công, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;

c) Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.

Mức 2:

a) Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;

b) Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập;

c) Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ.

Mức 3:

Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ GD&ĐT ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường có đủ diện tích đất xây dựng đảm bảo theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 5 Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017. Các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố và bán kiên cố, vững chắc, có biển tên trường, tường rào bao quanh, diện tích sân chơi rộng, được quy hoạch, thiết kế phù hợp với trường mầm non. Nhà trường có đủ thiết bị, đồ chơi, đồ dùng theo Tiêu chuẩn kỹ thuật Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non. Các thiết bị đồ dùng đồ chơi ngoài danh mục quy định bảo đảm tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ. Khuôn viên trường rộng, thoáng mát, phù hợp với yêu cầu về thiết kế theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, trồng nhiều cây xanh và thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Đồ dùng, đồ chơi vận động chủ yếu do phụ huynh học sinh hỗ trợ nguyên vật liệu để giáo viên, nhân viên tự làm, chưa đa dạng, màu sắc chưa phong phú.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng phối kết hợp với công đoàn, đoàn thanh niên, Ban đại diện cha mẹ học sinh tiếp tục bổ sung cây xanh, trồng hoa để tạo cảnh quang xanh, sạch, đẹp, an toàn tạo điều kiện cho trẻ khám phá học tập. Tháng 7 hiệu trưởng chỉ đạo P.hiệu trưởng phụ trách chuyên môn nghiên cứu xây dựng kế hoạch lập bảng dự toán xin kinh phí hỗ trợ từ nguồn hoạt động thường xuyên và nguồn vận động từ xã hội hóa giáo dục làm thêm đồ dùng đồ chơi phát triển vận động nhưng chú ý đa dạng về chủng loại, về màu sắc.

Tuy nhiên đề nghị bổ sung: Nhà trường được sử dụng 60% học phí, trường sử dụng từ nguồn này khả thi hơn; kế hoạch cải tiến chưa có thời gian hoàn thành.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

Mức 1:

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi;

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định;

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Mức 3:

Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có đủ các phòng sinh hoạt chung đủ ánh sáng tự nhiên và diện tích đảm bảo quy định, thoáng, nền lát gạch không trơn trượt, các lớp học trang trí đẹp. Phòng ngủ cũng là phòng sinh hoạt chung đảm bảo diện tích theo yêu cầu, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ. Các khu vực hiên chơi cho trẻ bảo đảm diện tích theo quy định, có lang can bao quanh với chiều cao tuyệt đối an toàn cho trẻ tham gia hoạt động. Nhà trường có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật âm nhạc, tin học, ngoại ngữ có đủ ánh sáng, thoáng mát, trang thiết bị phục vụ dạy và học ở hoạt động thể chất và nghệ thuật phù hợp với trẻ.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Phòng tin học, phòng ngoại ngữ chưa có thiết bị cho trẻ hoạt động nguyên nhân năm học 2019 – 2020 nhà trường mới xây thêm phòng chức năng.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với điểm mạnh: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên tiếp tục duy trì, sử dụng có hiệu quả phòng sinh hoạt chung, phòng giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật âm nhạc. Sử dụng và bảo quản hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu của nhà trường, sắp xếp gọn gàng, hợp lý và an toàn, thuận tiện khi sử dụng. Bảo quản tốt hệ thống đèn chiếu sáng ở tất cả các phòng, khu vực hành lang, sân vườn, bảo quản tốt hệ thống quạt. Tháng 11/2019 hiệu trưởng tiếp tục xây dựng kế hoạch

và lập dự toán tham mưu lãnh đạo Phòng GD&ĐT huyện Thủ Thừa xin từ nguồn kinh phí hoạt động không thường xuyên để trang bị mua sắm thêm thiết bị cho phòng tin học và phòng ngoại ngữ trong năm 2020.

Tuy nhiên đề nghị điều chỉnh: Thời gian thực hiện và thời gian hoàn thành.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính - quản trị

Mức 1:

- a) Có các loại phòng theo quy định;
- b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;
- c) Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

- a) Đảm bảo diện tích theo quy định;
- b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn, tiện lợi.

Mức 3:

Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường có đủ các loại phòng đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non, các phòng đảm bảo đủ diện tích theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng hành chính, quản trị, khu để xe dành cho cán bộ, giáo viên và nhân viên có mái che, được bố trí khu vực hợp lý riêng biệt với khu vực sân chơi của trẻ, đảm bảo an toàn, trật tự. Khu vực để xe dành cho phụ huynh được bố trí trước cổng trường, diện tích đảm bảo, được bảo vệ sắp xếp xe gọn gàng đảm bảo trật tự, an toàn giao thông.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Thiết bị máy in của phó hiệu trưởng đã được sử dụng lâu năm nên thường xuyên bị hư.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng tiếp tục chỉ đạo cán bộ, giáo viên, nhân viên duy trì bảo quản tốt cơ sở vật chất hiện có, tháng 7 hàng năm nhà trường có làm hợp đồng thuê bảo trì vệ sinh máy, phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm thông qua cuộc họp hội đồng, hiệu trưởng tham mưu lãnh đạo phòng Giáo dục và Đào tạo xin từ nguồn kinh phí hoạt động không thường xuyên vào quý I/ 2020 trang bị máy in mới cho phòng phó hiệu trưởng để đảm bảo các hoạt động của nhà trường.

Tuy nhiên đề nghị điều chỉnh lại nguồn kinh phí sử dụng từ nguồn 60% học phí và nguồn hoạt động phí của nhà trường.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khôi phòng tổ chức ăn

Mức 1:

- a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;
- b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;
- c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn.

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo qui định tại Điều lệ trường mầm non.

Mức 3:

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có bếp ăn được đầu tư xây dựng kiên cố, hoạt động theo quy trình bếp một chiều. Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại khoản 1, 2 Mục VI Phần II của Quy chuẩn QCVN 07:2010/BYT. Bếp ăn được Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm tỉnh kiểm tra công nhận bếp ăn đạt an toàn vệ sinh thực phẩm.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Nhà trường chưa trang bị đủ thùng chứa rác để phân loại rác thải hàng ngày.

Tuy nhiên đề nghị bổ sung điểm yếu “Bếp ăn tại điểm chính của nhà trường trường đang sửa chữa nên bố trí bếp chưa thể hiện rõ việc đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm”.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường duy trì hoạt động bếp ăn bán trú theo quy trình bếp một chiều. Hiệu trưởng phân công nhân viên y tế học đường, CMHS, GV theo dõi nguồn thực phẩm hằng ngày, đồng thời chỉ đạo phó hiệu trưởng thường xuyên giám sát khu vực bếp ăn đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng tránh ngộ độc xảy ra trong nhà trường và trang bị thêm 2- 3 thùng chứa rác để phân loại rác theo qui định.

Tuy nhiên đề nghị bổ sung thời gian thực hiện, thời gian hoàn thành và nguồn kinh phí từ đâu?

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Mức 1:

- a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;
- b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ;
- c) Hằng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

- a) Hệ thống máy tính của nhà trường được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý, hoạt động dạy học;
- b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;
- c) Hằng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có 100% nhóm, lớp có đủ các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định. Các thiết bị đồ dùng đồ chơi tự làm hàng năm được bổ sung đồ dùng đồ chơi dạy học tự làm theo chủ đề, đảm bảo tính giáo dục an toàn phù hợp với trẻ, tháng 01 hàng năm tổ chức kiểm kê tài sản nhằm rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa để kịp thời bổ sung thiết bị và đồ dùng cần thiết phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Một số máy tính quá cũ khi cho trẻ học trải nghiệm trên máy đôi lúc máy không hoạt động ảnh hưởng trong việc dạy trẻ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, hiệu trưởng thường xuyên phát huy duy trì 100 % nhóm lớp có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ em theo quy định, tổ chức kiểm kê tài sản theo quy định nhằm rà soát, xây dựng kế hoạch mua sắm, sửa chữa để kịp thời bổ sung trang thiết bị và đồ dùng cần thiết phục vụ cho hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ. Tháng 7 hàng năm hiệu trưởng chỉ đạo phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và tổ chuyên môn thường xuyên kiểm tra theo dõi vệ sinh máy kịp thời có kế hoạch sửa chữa để giáo viên lên lớp dạy lồng ghép ứng dụng CNTT đạt hiệu quả.

Tuy nhiên đề nghị trường xem lại “thường xuyên kiểm tra theo dõi vệ sinh máy kịp thời và có kế hoạch sửa chữa”.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh, hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: 100% nhóm, lớp của trường có nhà vệ sinh đảm bảo diện tích theo quy định, được xây dựng liền kề với phòng hoạt động chung, đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo yêu cầu vệ sinh, thoáng mát, thuận tiện cho việc sử dụng, không ô nhiễm môi trường.

Trường có hệ thống công thoát nước ngầm đảm bảo vệ sinh không ô nhiễm môi trường, xây dựng, có hợp đồng sử dụng nguồn nước sạch và nước uống tinh khiết với nơi có uy tín, luôn đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt sử dụng cho giáo viên, nhân viên và trẻ hàng ngày. Nhà trường có hợp đồng với công ty công trình đô thị Nhị Thành để thu gom xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Một số nhà vệ sinh của trẻ ở cơ sở 1 tọa lạc Khu phố 3 Thị trấn đã xây vào năm 2014 đang xuống cấp, thiết bị vệ sinh đã cũ.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo hiệu trưởng chỉ đạo giáo viên các nhóm, lớp giữ gìn và đảm bảo vệ sinh nhà vệ sinh của nhóm lớp mình phụ trách, đảm bảo giữ gìn vệ sinh khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, thường xuyên kiểm tra hệ thống công thoát nước, tránh để xảy ra ứ đọng, làm ô nhiễm môi trường. Duy trì việc thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo Dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

Tháng 7 hàng năm hiệu trưởng tham mưu với các cấp lãnh đạo để có thêm nguồn kinh phí xây dựng sửa chữa nhà vệ sinh dự toán với số 10 triệu đến tháng 8 hoàn thành, thường xuyên kiểm tra rà soát bảo dưỡng các khu vực nhà vệ sinh của từng nhóm lớp, kiểm tra các thiết bị, từ đó có kế hoạch nâng cấp đề nghị sửa chữa kịp thời.

Tuy nhiên đề nghị nhà trường xem lại: “Tham mưu với các cấp lãnh đạo để có thêm nguồn kinh phí xây dựng sửa chữa nhà vệ sinh, dự toán với số tiền 10 triệu”, vì nhà trường có nguồn 60% học phí.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 3

- Điểm mạnh cơ bản của trường:

100% nhóm lớp của trường có đủ thiết bị, đồ chơi, đồ dùng theo tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng - đồ chơi - thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho giáo dục mầm non. Các công trình của nhà trường được xây dựng kiên cố, trường trồng nhiều cây xanh và thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa. Phòng ngủ cũng là phòng sinh hoạt chung đảm bảo diện tích theo yêu cầu, đủ đồ dùng phục vụ trẻ ngủ. Nhà trường có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật âm nhạc có đủ ánh sáng, thoáng mát, trang thiết bị phục vụ dạy và học phù hợp với trẻ. Trường có đủ các loại phòng, có diện tích đảm bảo theo quy định, mỗi phòng có đủ trang thiết bị để làm việc.

Trường có bếp ăn được đầu tư xây dựng kiên cố, có kho thực phẩm, tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày cho trẻ, có nhiệt kế đo nhiệt độ hàng ngày. Trường hợp đồng sử dụng nguồn nước sạch và nước uống tinh khiết với nơi có uy tín, luôn đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt sử dụng cho giáo viên, nhân viên và trẻ hàng ngày, hợp đồng với công trình đô thị thu gom xử lý rác thải sinh hoạt hàng ngày đảm bảo vệ sinh môi trường.

- Điểm yếu cơ bản của trường:

Khối phòng học xây dựng giai đoạn 1 qua nhiều năm sử dụng, một số bộ xí của các nhóm lớp đôi khi bị tắt nghẽn.

- Kiến nghị đối với trường:

Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo Hiệu trưởng chỉ đạo Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất và nhân viên kế toán, lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa năm 2020 từ nguồn 60% học phí của nhà trường, trong đó có sửa chữa nhà vệ sinh dự toán với số 10 triệu, dự kiến cuối năm 2020 hoàn thành. Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất có kế hoạch thường xuyên kiểm tra rà soát bảo dưỡng các khu vực nhà vệ sinh của từng nhóm lớp; khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và có kế hoạch nâng cấp sửa chữa kịp thời.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện Cha mẹ học sinh

Mức 1:

- a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh;
- b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học;
- c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Trường có thành lập Ban đại diện cha mẹ học sinh của lớp, của trường, Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành. Hàng năm, Ban đại diện cha mẹ học sinh xây dựng quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động, tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động đúng tiến độ. Ban đại diện cha mẹ học sinh phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Công tác phối hợp giữa nhà trường và phụ huynh trong việc lấy ý kiến về nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ để cùng thực hiện tốt các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh đạt hiệu quả chưa cao vì trong các cuộc họp còn một số phụ huynh do công việc làm xa không tham gia họp nên chưa nắm bắt được các nội dung, kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh cũng như việc kết hợp giáo dục trẻ với giáo viên chủ nhiệm lớp chưa sâu sát.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì việc tổ chức thành lập và hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ đúng theo quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, phối hợp chặt chẽ với nhà trường, xã hội trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục. Đồng thời, Hiệu trưởng phải tích cực nghiên cứu thêm các tài liệu về pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục, chỉ đạo giáo viên thực hiện công tác tuyên truyền với hình thức trên Zalo nhóm của lớp hàng ngày, tuần tùy theo nội dung tuyên truyền, có kế hoạch tổ chức họp thông báo trước 01 tuần phát hành thư mời và nêu rõ nội dung, bố trí thời gian tổ chức họp lý để phụ huynh sắp xếp tham gia họp đầy đủ lắng nghe ý kiến đóng góp từ phụ huynh nhằm giúp nâng cao công tác phối kết hợp giữa nhà trường và gia đình trong việc NDCSGD trẻ được tốt hơn đồng thời tạo lòng tin cho phụ huynh an tâm hơn khi gửi con vào học tại trường.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2 .

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường

Mức 1:

- a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;
- b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của đảng, nhà nước, ngành giáo dục;
- c) Huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

- a) Tham mưu cấp ủy đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường từng bước thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển;
- b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch, phù hợp với truyền thống của địa phương.

Mức 3 :

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục của địa phương.

1. Điểm mạnh

Thống nhất điểm mạnh: Hàng năm, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường, phối hợp có hiệu quả với các ban ngành đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên, ban đại diện cha mẹ trẻ em để tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung, và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức. Nhà trường phối hợp với ban đại diện cha mẹ trẻ huy động và sử dụng các nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Việc phối hợp giữa nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động nguồn kinh phí XHH nhằm hỗ trợ cho trường trong việc NDCSGD trẻ từ một số cơ quan, tổ chức, cá nhân bên ngoài đạt hiệu quả chưa cao.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019- 2020 và những năm học tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng chính quyền và các tổ chức đoàn thể của địa phương để được hỗ trợ nguồn kinh phí đầu tư cho những hoạt động giáo dục hằng năm của nhà trường. Phối kết hợp hài hòa các hình thức tổ chức giữa các đoàn thể địa phương với các hoạt động của nhà trường và có thêm nhiều hình thức phối hợp, giao lưu, tổ chức các cuộc thi gắn với nhiệm vụ của năm học để xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, chú trọng công tác tuyên truyền về mục tiêu, nội dung giáo

dục mầm non và kế hoạch của nhà trường đến cha mẹ trẻ và cộng đồng; phối kết hợp với các đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh vận động sự đóng góp của các doanh nghiệp, mạnh thường quân để đầu tư chăm lo cơ sở vật chất, cảnh quang nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong những năm học tiếp theo.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 4

- Điểm mạnh cơ bản của trường

Hàng năm, nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương về các biện pháp cụ thể để phát triển nhà trường, phối hợp có hiệu quả với các ban ngành đoàn thể như: công đoàn, đoàn thanh niên, ban đại diện cha mẹ trẻ em để tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung, và kế hoạch giáo dục của nhà trường bằng nhiều hình thức.

- Điểm yếu cơ bản của trường

Việc phối hợp giữa nhà trường cùng Ban đại diện cha mẹ học sinh vận động nguồn kinh phí XHH nhằm hỗ trợ cho trường trong việc NDCSGD trẻ từ một số cơ quan, tổ chức, cá nhân bên ngoài đạt hiệu quả chưa cao.

- Kiến nghị đối với trường

Nhà trường tích cực tham mưu chính quyền địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân phối kết hợp với các đoàn thể, ban đại diện cha mẹ học sinh vận động sự đóng góp của các doanh nghiệp, mạnh thường quân để đầu tư chăm lo cơ sở vật chất, cảnh quang nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong những năm học tiếp theo.

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ

Tiêu chí: 5.1: Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non

Mức 1:

- a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch;
- b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường;
- c) Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Mức 2:

- a) Tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non đảm bảo chất lượng;
- b) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hóa địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.

Mức 3:

a) Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương;

b) Hằng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm dựa vào Thông tư 28/2016/TT - BGDĐT ngày 30/12/2016 về việc sửa đổi bổ sung ban hành kèm theo Thông tư 17/2009/TT - BGDĐT ngày 25/7/2009 hướng dẫn thực hiện chương trình do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp với tình hình địa phương và điều kiện thực tế nhà trường.

Nhà trường quan tâm đến việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Tích cực bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên qua các buổi sinh hoạt chuyên môn, dự giờ. Giáo viên tạo môi trường giáo dục thân thiện, phù hợp với chủ đề, đồ dùng đồ chơi phong phú, nguyên vật liệu đa dạng hấp dẫn trẻ hoạt động.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Nhà trường chưa có điều kiện học tập, áp dụng chương trình tiên tiến của các nước trong khu vực.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Nhà trường duy trì việc tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo kế hoạch và phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường. Định kỳ rà soát, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.

Trong năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo phó hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo bộ phận chuyên môn có kế hoạch dự giờ, thao giảng, rút kinh nghiệm cho giáo viên. Hiệu trưởng tham mưu với cấp lãnh đạo và tạo điều kiện tổ chức cho Ban Giám hiệu và đại diện giáo viên tham quan học tập kinh nghiệm các những trường đã áp dụng chương trình giáo dục tiên tiến đạt hiệu quả ở trong tỉnh và ngoài tỉnh, để đội ngũ cán bộ cũng như giáo viên của trường cập nhật những phương pháp mới áp dụng thực tế nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của đơn vị tốt hơn.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 2.

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mức 1:

- a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;
- b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;
- c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường, duy trì việc tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động văn nghệ trong các ngày lễ hội trong năm. Nhà trường nhận thức được tầm quan trọng của môi trường giáo dục ảnh hưởng rất lớn đối với trẻ nên đã chỉ đạo giáo viên tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm. Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: còn một số giáo viên lớn tuổi chưa đổi mới linh hoạt các phương pháp giáo dục phù hợp với điều kiện nhà trường và trẻ lớp mình

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục duy trì và phát huy việc thực hiện các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường. Duy trì việc tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động văn nghệ trong các ngày lễ hội trong năm. Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

Hiệu trưởng khuyến khích giáo viên lớn tuổi có kế hoạch tự học, tự bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực giảng dạy, thường

xuyên dự giờ bạn đồng nghiệp rút kinh nghiệm, bổ sung các biện pháp để nâng cao chất lượng hoạt động giúp trẻ tham gia hoạt động tích cực.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng: không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ;

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định;

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ;

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định;

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3:

Có ít nhất 95% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.

1. Điểm mạnh

Thống nhất với điểm mạnh: Hàng năm, nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ, 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định, được khám sức khỏe và tẩy giun 2 lần /1 năm. Bên cạnh đó, nhà trường đã xây dựng và thực hiện kế hoạch phục hồi cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì. Hàng năm, trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học. Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người thân về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ, chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.

2. Điểm yếu

Thống nhất với điểm yếu: Công tác tuyên truyền đến các bậc phụ huynh học sinh còn hạn chế. Nguyên nhân phụ huynh bận đi làm, không tham gia đầy đủ các buổi họp do trường tổ chức.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Thống nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường tiếp tục giữ vững tỷ lệ trẻ phát triển bình thường. Ban

giám hiệu chỉ đạo giáo viên các nhóm lớp và nhân viên y tế tăng cường tuyên truyền từng phụ huynh về kiến thức chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân thông qua các buổi tuyên truyền tại lớp, sổ bé ngoan, bảng tuyên truyền lớp, Zalo của giáo viên. Nhà trường bố trí thời gian họp phụ huynh hợp lý để tạo điều kiện cho phụ huynh tham gia dự họp đầy đủ, giúp công tác tuyên truyền đạt hiệu quả.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng

Không

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3

Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân.

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi;

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%;

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%.

Mức 3:

a) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non đạt ít nhất 97%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95%;

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%.

1. Điểm mạnh

Thông nhất với điểm mạnh: Nhà trường phối hợp cùng địa phương thực hiện tốt công tác Phổ cập Giáo dục trẻ từ 0-5 tuổi, tỉ lệ trẻ ra lớp từ 3-5 tuổi luôn đạt vượt chỉ tiêu của ngành. tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%.

2. Điểm yếu

Thông nhất với điểm yếu: Tỷ lệ chuyên cần trẻ nhà trẻ ở học kỳ I còn thấp, do trẻ bệnh, nghỉ học.

3. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Thông nhất với kế hoạch cải tiến chất lượng: Năm học 2019-2020 và những năm tiếp theo, nhà trường phối hợp cùng địa phương thực hiện tốt công tác Phổ

cập Giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi. Thực hiện tốt việc vận động trẻ 5 tuổi ra lớp, bên cạnh đó nhà trường luôn làm tốt công tác tuyên truyền đến phụ huynh học sinh việc chuẩn bị cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1, chỉ đạo nhân viên y tế thường xuyên kiểm tra công tác vệ sinh phòng, nhóm lớp, trang bị xà phòng rửa tay phòng chống dịch bệnh đảm bảo sức khỏe cho trẻ, ban giám hiệu nhà trường vận động cháu đi học đều hơn nhằm tăng tỷ lệ chuyên cần.

4. Những nội dung chưa rõ cần kiểm tra lại, cần bổ sung minh chứng
Không.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt mức 3.

Đánh giá chung về tiêu chuẩn 5

- Điểm mạnh cơ bản của trường

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non theo năm, học kỳ, tháng, tuần căn cứ theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, của Sở Giáo dục và Đào tạo Long An, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học của Phòng Giáo dục và Đào tạo Thủ Thừa. Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của của Phòng Giáo dục và với điều kiện của nhà trường, thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường.

Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ, 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, tẩy giun 2 lần/năm. Trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người thân về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ, chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng.

- Điểm yếu cơ bản của trường

Việc vận dụng chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới vào các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ chưa mang lại hiệu quả cao, chỉ mang tính chất tham khảo, vì chương trình không phù hợp điều kiện cơ sở vật chất thực tế của nhà trường.

- Kiến nghị đối với trường

Trong năm học 2019-2020 và những năm học tiếp theo Hiệu trưởng tham mưu với cấp lãnh đạo và tạo điều kiện tổ chức cho Ban Giám hiệu và đại diện giáo viên tham quan học tập kinh nghiệm các những trường đã áp dụng chương trình giáo dục tiên tiến đạt hiệu quả ở trong tỉnh và ngoài tỉnh, để đội ngũ cán bộ cũng như giáo viên của trường cập nhật những phương pháp mới áp dụng thực tế nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của đơn vị tốt hơn.

B. ĐÁNH GIÁ TIÊU CHÍ MỨC 4

Đánh giá chung: Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa không đạt Mức 4.

Phần III: KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Trên đây là toàn bộ quá trình đánh giá ngoài Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa. Trong suốt quá trình làm việc các thành viên trong đoàn đánh giá ngoài đã thể hiện cao ý thức trách nhiệm của mình. Với tinh thần bám sát các tiêu chuẩn, từng tiêu chí cụ thể để đánh giá khách quan và chính xác. Đoàn đánh giá ngoài Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa đánh giá kết quả cụ thể như sau:

- Số lượng tiêu chí đạt Mức 1: 25/25 đạt tỷ lệ 100 %
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 2: 25/25 đạt tỷ lệ 100 %
- Số lượng tiêu chí đạt Mức 3: 9/19; đạt tỷ lệ 47,37%

Căn cứ Thông tư số 19/2018/TT-BGD&ĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non.

- Mức đánh giá của đoàn đánh giá ngoài: Đạt Mức 2
- Đề nghị Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2 và đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1.

2. Kiến nghị

2.1 Đối với Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa

- Trường hoàn chỉnh báo cáo tự đánh giá theo các nội dung góp ý của đoàn đánh giá ngoài khi làm việc tại trường và thông qua dự thảo báo cáo đánh giá ngoài của đoàn.

- Nhà trường thực hiện tốt kế hoạch cải tiến chất lượng của từng tiêu chí nhằm phát huy điểm mạnh, khắc phục những hạn chế góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ.

- Đội ngũ giáo viên tích cực đổi mới phương pháp dạy học theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng đổi mới, phát động phong trào làm đồ dùng đồ chơi phục vụ công tác dạy và học.

- Ban ĐDCMHS cùng Nhà trường và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân, tích cực tham mưu chính quyền địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân, vận động công tác xã hội hóa bên ngoài nhà trường cùng tạo điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, phát triển mạng lưới trường, lớp mầm non phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội của địa phương nâng chất lượng giáo dục mầm non ngày càng phát triển.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa 3 môi trường: Nhà trường – Gia đình và xã hội, tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục để tổ chức các hoạt động dã ngoại cho trẻ. Tăng cường công tác tuyên truyền để các lực lượng trong và ngoài nhà trường hiểu rõ hơn về cấp giáo dục mầm non và công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ tại đơn vị; Thực hiện việc xét nghiệm nước nên lấy mẫu nước tại trường; khám sức khỏe CBQL, GV, NV đảm bảo thời gian theo quy định

2.2 Đối với phòng GD&ĐT huyện Thủ Thừa

- Thực hiện kế hoạch khi sáp nhập trường, lớp mầm non chú ý đến số nhóm, lớp đảm bảo theo Điều lệ trường mầm non.
- Theo dõi, đôn đốc nhắc nhở trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa hoàn thiện báo cáo theo góp ý của đoàn đánh giá ngoài.

2.3 Đối với UBND huyện Thủ Thừa

Tiếp tục hỗ trợ trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa thực hiện tốt nhiệm vụ của ngành và địa phương, tạo được uy tín và sự an tâm của phụ huynh khi gửi con vào học tại trường.

2.4 Đối với Sở Giáo dục và Đào tạo Long An

Đoàn đánh giá ngoài kiến nghị Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét công nhận kết quả chính thức của Đoàn đánh giá ngoài đối với Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa, đồng thời thực hiện các khâu tiếp theo để công nhận Trường Mầm non thị trấn Thủ Thừa huyện Thủ Thừa đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, đạt chuẩn quốc gia Mức độ 1./.

Long An, ngày 14 tháng 7 năm 2020

TRƯỞNG ĐOÀN



Đinh Thị Kim Nguyên